

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Đinh Thị K** và anh **Đinh Văn L**; Chị **K** và anh **L** đều tự nguyện thống nhất yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án vào ngày 23 tháng 5 năm 2024;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Đinh Thị K**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Chị **Đinh Thị K**, sinh năm: 1994;

+ *Người bị kiện*: Anh **Đinh Văn L**, sinh năm: 1991;

Cùng địa chỉ: **Khu phố K, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Ghi nhận sự tự nguyện của chị **Đinh Thị K** và anh **Đinh Văn L** về việc cùng thống nhất yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án vào ngày 23 tháng 5 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị **Đinh Thị K** và anh **Đinh Văn L** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị **Đinh Thị K** và anh **Đinh Văn L** có 02 con chung là các cháu: **Đinh Thanh T** (sinh ngày: 03/10/2014) và **Đinh Thanh T1** (sinh ngày: 27/5/2017);

Khi ly hôn, chị **K** và anh **L** cùng tự nguyện thống nhất thuận theo nguyện vọng các con chung, cụ thể: Giao cháu **T** cho mẹ (chị **K**) nuôi, giao cháu **T1** cho cha (anh **L**) nuôi; Không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung;

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị **Đinh Thị K** và anh **Đinh Văn L** thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- P. KTNV và THA - TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
(UBND TT Vĩnh Thạnh, huyện V, tỉnh Bình Định; ĐKKH
16/9/2014)
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mai Đào